

Động từ khuyết thiếu SHALL, SHOULD trong tiếng Anh

A. Động từ khuyết thiếu SHALL trong tiếng Anh

SHALL có thể là:

- Một trợ động từ giúp hình thành thì **Tương lai** (Simple Future) ở ngôi thứ nhất số ít. Bạn tham khảo: Thì tương lai đơn trong tiếng Anh.

- I shall **do** what I like. Tôi sẽ làm những gì mà tôi thích.

- Một động từ khuyết thiếu. Khi là động từ khuyết thiếu **SHALL** diễn tả một *lời hứa* (promise), *một sự quả quyết* (determination) hay *một mối đe dọa* (threat) theo ý nghĩ của người nói.

- **If** you work hard, you shall have a holiday on **Saturday**. (promise) Nếu bạn làm việc chăm chỉ, bạn sẽ có một kỳ nghỉ vào thứ Bảy này. - **He** shall suffer **for this**; he shall pay you what he owes you. (threat) **Anh** ta sẽ phải chịu hậu quả cho điều này; anh ta sẽ trả bạn những gì mà anh ta nợ bạn. - **These** people want to buy **my** house, but they shan't have it. (determination) **Những người** này muốn mua căn nhà của tôi, nhưng chắc chắn họ sẽ không mua được.

B. Động từ khuyết thiếu SHOULD trong tiếng Anh

SHOULD được dùng trong những trường hợp sau:

- Làm một động từ khuyết thiếu có nghĩa là "**nên**" và tương đương với **ought to**.

- **You** should **do** what the teacher tells you. Bạn nên làm những điều mà thầy giáo đã nói cho bạn. - **People** who live **in** glass houses should **not** **throw** stones. (Tục ngữ) Đừng chỉ trích tật xấu của ai khi chính mình cũng không tốt gì hơn. (hoặc: **Ta** không nên phê bình người khác khi chính ta cũng mắc khuyết điểm như vậy)

- Dùng thay cho **MUST** khi không muốn diễn tả một ý nghĩa quá bắt buộc với **MUST**.

- **Members** who want tickets **for** the dance should apply before **September 1st** to the **Secretary**. Các thành viên muốn có vé tham gia buổi khiêu vũ phải nộp đơn cho thư ký trước 1/9.

- Dùng thay cho thì Hiện tại Bàng thái (present subjunctive).

